

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Biểu 07b-KKTC

Thực hiện Chỉ thị số 31/2007/CT-TTg
ngày 14 tháng 12 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ

**TỔNG HỢP TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG ĐẤT CỦA CÁC TỔ CHỨC
QUỐC PHÒNG, AN NINH THEO MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG**

Tỉnh: thành phố Cần Thơ

(Đơn vị tính diện tích: ha)

STT	Tên Tổ chức quản lý, sử dụng đất	Địa chỉ khu đất	Tổng diện tích đất đang quản lý, sử dụng	Đất nông nghiệp						Đất phi nông nghiệp							Đất có mặt nước ven biển	Cấp giấy chứng nhận QSDĐ			
				Tổng số	Đất sản xuất nông nghiệp	Đất lâm nghiệp	Đất nuôi trồng thủy sản	Đất làm muối	Đất nông nghiệp khác	Tổng số	Đất ở	Đất chuyên dùng	Đất nghĩa trang nghĩa địa	Sông suối và mặt nước chuyên dùng	Đất phi nông nghiệp khác	Đất chưa sử dụng		Đất có	Số lượng giấy chứng nhận QSDĐ	Diện tích cấp giấy chứng nhận QSDĐ	
1	1	Bình Thủy, Bình Thủy, TPCT	0.7290	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22
2	Ban CHQS Cái Răng	Ba Láng, Cái Răng, TPCT	4.7477							4.7477		4.7477									
3	Ban CHQS Cờ Đỏ	TT. Thới Lai, Cờ Đỏ, TPCT	4.5003							4.5003		4.5003									
4	Ban CHQS Phong Điền	Nhơn Ái, Phong Điền, TPCT	3.1765							3.1765		3.1765									
5	Ban CHQS quận BThủy	Long Hòa, Bình Thủy, TPCT	3.3467							3.3467		3.3467									
6	Ban CHQS quận NKiều	An Khánh, Ninh Kiều, TPCT	2.9490							2.9490		2.9490									
7	Ban CHQS quận Ô Môn	Châu Văn Liêm, Ô Môn, TPCT	2.9920							2.9920		2.9920								1	2.9920